

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: **2873** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày **06** tháng **10** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn và chủ trương đầu tư các công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 (đợt 6)

BCĐ CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG
TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2016-2020
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI

Số: **729**.....
Ngày: **07/10/2020**
Chuyên: **KT, QL, QM, KĐ**
Hồ sơ số: **KT**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 quy định về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020; số 120/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ, số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục các công trình khởi công mới giai đoạn 2019-2020 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 (đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 3770/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 (Nguồn vốn: Ngân sách địa phương và ngân sách trung ương);

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 1598/SKH-KTN ngày 30/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn và chủ trương đầu tư các công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định: số 3770/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, số 899/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 và số 1295/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 như Phụ lục đính kèm.

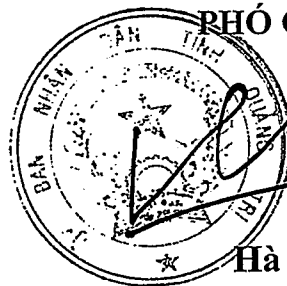
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng; Chủ tịch UBND thị trấn Diên Sanh và Chủ tịch UBND các xã: Hải Phong, Hải Phú chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, NN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng



Phụ lục
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN VÀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số **2873** /QĐ-UBND ngày **06/10**/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Địa phương/ Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Trong đó			Kế hoạch vốn năm 2020 tại Quyết định số 3770/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	Kế hoạch vốn năm 2020 điều chỉnh	Trong đó		Ghi chú
							NSTW	Dân đóng góp	Nguồn khác			Tăng	Giảm	
1	Xã Hải Phong													
a	Danh mục công trình tại Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 và kế hoạch vốn năm 2020 tại Quyết định số 3770/QĐ-UBND ngày 31/12/2019					280,0	140,0	140,0	0,0	100,0	0,0	0,0	100,0	
-	Kiên cố hóa kênh mương Đồng Bằng	UBND xã Hải Phong	Xã Hải Phong	250m	2020	280,0	140,0	140,0		100,0	0,0		100,0	
b	Danh mục công trình và kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh					200,0	100,0	100,0	0,0	0,0	100,0	100,0	0,0	Điều chuyển vốn từ xã Hải Phong sang xã Hải Phú
	Bê tông hóa đường xóm thôn Phú Hưng, xã Hải Phú	UBND xã Hải Phú	Xã Hải Phú		2020	70,0	35,0	35,0		0,0	35,0	35,0		
	Bê tông hóa đường xóm thôn Long Hưng, xã Hải Phú	UBND xã Hải Phú	Xã Hải Phú		2020	130,0	65,0	65,0		0,0	65,0	65,0		
2	Thị trấn Diên Sanh					454,0	318,0	136,0	0,0					
a	Danh mục công trình tại Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 26/5 của UBND tỉnh					454,0	318,0	136,0	0,0					
	Hệ thống thoát nước sân vận động	UBND Thị trấn Diên Sanh	Thị trấn Diên Sanh		2020	454,0	318,0	136,0						
b	Danh mục công trình sau điều chỉnh					530,0	318,0	0,0	212,0					
	Bê tông hóa đường giao thông nội đồng Hợp tác xã Thị Nam	UBND Thị trấn Diên Sanh	Thị trấn Diên Sanh	900m	2020	530,0	318,0		212,0					Vốn đối ứng của HTX Thị Nam